

Bản án số: **31**/2022/HS-ST
Ngày 24-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hiếu Nghĩa.
2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc N, sinh ngày 01/01/1996; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp VH1, xã VHHN, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371729175, nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị Ng, vợ là Trương Thị Mỹ L và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 54 ngày 03/12/2021, sau đó bị cáo bỏ trốn nên bị truy nã và bắt tạm giữ từ ngày 20/5/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 22/5/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Quốc V, sinh ngày 09/6/1992; nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp VH1, xã VHHN, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND: 371475343; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị Ng, vợ là Trần Thị P và 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 62 ngày 03/12/2021, sau đó bị cáo bỏ trốn nên bị truy nã và bắt tạm giữ từ ngày 20/5/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 22/5/2022 cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1971. Nơi cư trú: ấp VH1, xã VHHN, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

- Ông Lê Văn R, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp VH1, xã VHHN, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24/10/2021 lực lượng Công an xã Vĩnh Hòa Hưng Nam tiến hành bắt quả tang Nguyễn Phương C, Trần Thị T, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Việt C1, Nguyễn Văn T đang đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài cào tại ngôi nhà bỏ hoang của ông “Tám Voi” thuộc ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Tại hiện trường lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ những đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi đánh bạc như sau: 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc, 01 (Một) tấm bạc nhựa. Tiền VNĐ là: 31.926.000đồng (Ba mươi một triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng), trong đó: Tiền trên chiếu bạc là 13.450.000đ (Mười ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng), tiền kiểm tra trên người các đối tượng là 18.476.000đ (Mười tám triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn đồng), 05 (Năm) điện thoại di động các loại, 02 (Hai) khâu kim loại màu vàng, 06 (Sáu) chiếc xe mô tô các loại, 02 (Hai) xe đạp các loại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao đã tiến hành tạm giữ các đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra xác định như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 24/10/2021 các đối tượng Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N, Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương C, Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị T, Trần Văn C0, Đoàn Thị L2, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L3 lần lượt đến tụ điểm đánh bạc tại ngôi nhà bỏ hoang của ông “Tám Voi” thuộc ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Lúc đầu có khoảng 08 đến 09 người đang tham gia chơi đánh bài cào 03 lá ăn tiền, các nhà cái tham gia xoay vòng gồm Nguyễn Thị Tám E (mẹ vợ C) làm cái có khoảng 06 tụ con đặt tụ, sau khi làm cái 03 bàn hết lượt xuống cái xoay vòng đến lượt Trần Thị T (vợ C) làm cái rồi đến lượt Nguyễn Phương C làm cái (Do E, T, C có quan hệ gia đình nên khi một người làm cái thì những người còn lại không đặt tụ). Sau khi làm cái xong thì lần lượt đến người khác làm cái. Những người tham gia làm cái và đặt tụ gồm: Nguyễn Phương C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị T, Trần Văn C0, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Quốc N. Đối với Trần Thị S, Đoàn Thị L2, Nguyễn Thị L3 chỉ tham gia đặt tụ, riêng Nguyễn Quốc V chỉ tham gia ké tụ. Mỗi bàn các con bạc đặt tụ khoảng 20.000 đồng đến 500.000 đồng, trong quá trình tham gia đánh bạc không có ai lấy sâu. Hình thức chơi như sau: Nhà cái chia bài còn những người tham gia chơi đặt tụ, nhà cái chia mỗi tụ ba lá bài cho các tụ chơi. Người chơi đặt tiền trên chiếu bạc rồi nhận ba lá bài từ nhà cái chia. Kết quả ai lớn điểm (nút) thì người đó thắng, điểm (nút) được thể hiện trên ba lá bài, từ 01 cho đến 09 điểm (nút), ba cào (ba tây) và 10 điểm (nút) thì gọi là bù, bù là nhỏ nhất. Kết quả thắng thua là so điểm (nút) giữa nhà cái và tụ đặt, nếu ai lớn điểm thì người đó thắng.

Tổng số tiền mà Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Phương C, Nguyễn Thanh H, Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị T, Trần Văn C0, Đoàn Thị L2, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L3 mang theo dùng vào việc đánh bạc là 23.706.000đ (Hai mươi ba triệu bảy trăm lẻ sáu ngàn đồng) cụ thể như sau: Nguyễn Quốc N mang theo 250.000đ (Hai trăm mười ngàn đồng) sử dụng

để đánh bạc, thắng được 100.000 đồng, trong lúc bị bắt quả tang đã làm rớt mất số tiền 350.000 đồng. Nguyễn Quốc V mang theo 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc, thua hết 400.000 đồng, Nguyễn Phương C mang theo 15.800.000đ (Mười lăm triệu tám trăm ngàn đồng), trong lúc tham gia đánh bạc thì Trần Thị T có đưa cho C 1.400.000 đồng để cùng đánh bạc, tham gia đánh thua hết 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng), gồm tiền của Trần Thị T 1.400.000 đồng và tiền của C là 1.550.000 đồng, số tiền còn lại là 13.450.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc (đã thu trên chiếu bạc). Riêng số tiền giữ trên người 800.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Thanh H mang theo 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), sử dụng vào mục đích đánh bạc 5.000.000đ (Năm triệu đồng), trong lúc tham gia đánh bạc thắng 1.800.000 đồng. Còn lại 10.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trần Thị T mang theo trên người số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), sau khi làm cái và đặt tụ thua khoảng 600.000đ. Sau đó T đưa số tiền còn lại 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm ngàn đồng) cho chồng là C cất giữ để tham gia đánh bạc. Nguyễn Thị Tám E mang theo trên người số tiền là 2.816.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc, tham gia đánh bạc không thắng không thua. Trần Văn C0 mang theo số tiền là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) thua 380.000 đồng còn còn lại 120.000đ (Một trăm hai mươi ngàn đồng). Đoàn Thị L2 mang theo là 150.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc, không thắng không thua. Nguyễn Thị Bé B1 (Tư N1) mang theo trên người là 330.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc, thua hết 130.000đ còn lại 200.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Huỳnh Ngọc Th mang theo 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc, quá trình chơi đánh bạc thua hết 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng). Trần Thị S mang theo 100.000đ (một trăm ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc kết quả chơi thua hết 40.000đ (Bốn chục ngàn đồng) còn 60.000đ (Sáu chục ngàn đồng) sử dụng vào mục đích đánh bạc. Nguyễn Thị L3 mang theo 110.000đ (Một trăm mười ngàn đồng) sử dụng để đánh bạc, không thắng không thua. Quá trình điều tra các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương C, Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị T, Trần Văn C0, Đoàn Thị L2, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L3, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đến ngày 10/6/2022 các bị cáo Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Phương C, Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị T, Trần Văn C0, Đoàn Thị L2, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L3 đã được đưa ra xét xử theo bản án số 21/2012/HS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao.

Đối với Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N quá trình điều tra đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã vào ngày 01/4/2022 và ngày 20/5/2022 N và V bị bắt, nên ngày 21/5/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao phục hồi điều tra 02 bị can.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thu giữ: 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc; 01 (Một) tấm bạc nhựa.

- Tổng số tiền tạm giữ là: 31.926.000đ (Ba mươi một triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng). Trong đó tiền trên chiếu bạc là 13.450.000đ (Mười ba triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng, tiền kiểm tra trên người 18.476.000đ (Mười tám triệu bốn trăm bảy mươi sáu ngàn đồng); 06 (sáu) chiếc xe mô tô các loại; 02 (hai) xe đạp các loại; 05 (năm) điện thoại các loại; 02 (hai) khâu kim loại màu vàng.

Trong quá trình điều tra xét thấy các đồ vật không liên quan đến vụ án nên đã tiến hành trao trả, cụ thể như sau:

- Trả cho Nguyễn Việt Ch: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Dream 2, màu trắng xám biển kiểm soát 68S2- 0764 xe cũ đã qua sử dụng và 01 (Một) chiếc xe đạp màu trắng.

- Trả cho Nguyễn Thanh H: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 60M3- 4103 và 01 (Một) điện thoại di động số IMEI: 860666052115778.

- Trả cho Nguyễn Phương C: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 95B1- 961.66 và 01 (Một) điện thoại di động Iphone 12 màu xanh số IMEI: 350002263392476.

- Trả cho Trần Thị T: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 68E1- 351.53 và 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu iphone 11 màu hồng số IMEI: 353890100113320.

- Trả cho Huỳnh Văn Ph: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát 95C1: 08531 (xe gửi nhà ông Tám Voi trước khi sòng bạc diễn ra).

- Trả cho Nguyễn Quốc N: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu ECTER GP màu xanh đen, biển kiểm soát 68E1: 500.39.

- Trả cho Huỳnh Ngọc Th: 01 (Một) xe đạp cũ không rõ nhãn hiệu màu vàng.

- Trả cho Nguyễn Thị Tám E: 02 (Hai) khâu kim loại màu vàng và 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen.

Trả lại số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc cho ông Nguyễn Văn Ch số tiền 720.000đ (Bảy trăm hai chục ngàn đồng) quá trình điều tra xác định ông Ch không có liên quan trong vụ đánh bạc. Qua quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định số tiền mà Nguyễn Phương C, Nguyễn Thanh H mang theo trên người không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Nguyễn Thanh H là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và Nguyễn Phương C là 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra các bị cáo đã nộp số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc, gồm: Nguyễn Thị Tám E nộp số tiền 2.816.000 đồng, Nguyễn Thanh H nộp 6.800.000 đồng, Trần Thị S nộp số tiền 60.000 đồng, Nguyễn Thị Bé B1 nộp 200.000 đồng, Trần Văn C0 nộp 120.000 đồng, Nguyễn Thị L3 nộp số tiền 110.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao. Còn bị cáo Đoàn Thị L2 chưa nộp lại số tiền 150.000 đồng.

Đối với vật chứng: Số tiền các bị cáo sử dụng tham gia vào mục đích đánh bạc là 23.706.000đ (Hai mươi ba triệu bảy trăm lẻ sáu ngàn đồng) đã tịch thu sung công; 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc; 01 (Một) tấm bạc nhựa đã tịch thu tiêu hủy theo Bản án số 21/2012/HS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSND-GQ, ngày 15/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 và khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 03 tháng 07 ngày, tuyên trả tự do bị cáo tại phiên tòa.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 03 tháng 07 ngày, tuyên trả tự do bị cáo tại phiên tòa.

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Xét lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc V tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản làm việc, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24/10/2021 tại ngôi nhà bỏ hoang của ông Tám Voi trú tại ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Nguyễn Quốc V, Nguyễn Quốc N cùng với Nguyễn Phương C, Trần Thị S, Nguyễn Thị Tám E, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị T, Trần Văn C0, Đoàn Thị L2, Huỳnh Ngọc Th, Nguyễn Thị L3 đang đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức bài cáo ba lá được ăn thua bằng tiền, số tiền được sử dụng tham gia vào mục đích đánh bạc là 23.706.000đ (*Hai mươi ba triệu bảy trăm lẻ sáu ngàn đồng*). Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc V đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hiện nay tình hình tội phạm trên địa bàn ngày càng gia tăng có nhiều diễn biến phức tạp, gây khó khăn cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. Để từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Hai bị cáo N và V đều có ông, bà nội (là ông Nguyễn Văn Ng1, bà Cao Thị Nh1) là người có công với cách mạng nên cần cho hai bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên sau khi bị khởi tố, hai bị cáo đã bỏ

trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và đến ngày 20/5/2022 hai bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã. Do đó cũng cần xem xét khi lượng hình.

[5] Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Số tiền các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội là 23.706.000 đồng đã tịch thu sung quỹ Nhà nước; 40 (Bốn mươi) lá bài tây dùng để đánh bạc; 01 (Một) tấm bạc nhựa đã tịch thu tiêu hủy theo Bản án số 21/2012/HS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, Kiên Giang.

[6] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc V phạm tội “*Đánh bạc*”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 và khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 03 tháng 07 ngày. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 03 tháng 07 ngày. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Về xử lý vật chứng: Các vật chứng trong vụ án đã được giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc N, Nguyễn Quốc V, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo;
- Lưu: HSPA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn